

**BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT THU HỒI THỰC HIỆN DỰ ÁN
KHU DÂN CƯ TÂN SƠN, XÃ LIÊN SƠN, HUYỆN TÂN YÊN (ĐỢT 9)**

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/6/2024 của ủy ban nhân dân huyện Tân Yên)

STT	Họ và tên chủ sử dụng	Địa chỉ	Thông tin thửa đất theo BĐ ĐC			Thông tin thửa đất theo GCN, HS ĐC				Loại đất	Diện tích thu hồi trong chỉ giới			Ghi chú
			Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m2)	Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m2)	DT được giao		DT thu hồi (m2)	Đất UBND xã quản lý	Tổng diện tích thu hồi	
Thôn Chung xã Liên Sơn														
1	1. Nguyễn Thị Bộ - vợ 2. Lưu Bá Độ - con 3. Lưu Thị Thực - con 4. Lưu Bá Hiện – con 5. Lưu Thị Đoài - con Là thừa kế của ông Lưu Bá Ước	Thôn Chung	25	302	620,9	17	267	600	600	LUC	620,9		620,9	
			32	254	162,8	17	733	170	160	LUC	162,8		162,8	
			31	35	222,1	17	474	180	180	LUC	222,1		222,1	
Tổng:											1.005,8	0,0	1.005,8	

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT THU HỒI
THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU DÂN CƯ TÂN SƠN, XÃ LIÊN SƠN (ĐỢT 9)**

(Kèm theo Quyết định số:...../QĐ-UBND ngày/6/2024 của ủy ban nhân dân huyện Tân Yên)

STT	Họ và tên chủ sử dụng	Thông tin thửa đất theo BD ĐC			Loại đất	Diện tích thu hồi trong chỉ giới			Bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình ,cá nhân						Hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề khi thu hồi 70% định xuất giao ruộng	Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ (đồng)		
		Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m2)		DT thu hồi (m2)	Đất UBND xã quản lý	Tổng diện tích thu hồi	Bồi thường về đất lúa 50.000đ/m2; nuôi trồng thủy sản 38.000đ/m2	Bồi thường hoa màu trên đất 9.500đ/m2	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi nhà nước thu hồi 10.000đ/m2	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm =3 lần giá đất NN 150.000đ/m2	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với đất công ích (50% giá đất NN)	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ (đồng)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)		
I.Thôn Chung xã Liên Sơn																		
1	1. Nguyễn Thị Bộ - vợ	25	302	620,9	LUC	620,9	0	620,9	31.045.000	5.898.550	6.209.000	93.135.000		136.287.550	10.500.000	231.273.100		
	2. Lưu Bá Độ - con																	
	3. Lưu Thị Thực - con	32	254	162,8	LUC	162,8	0	162,8	8.140.000	1.546.600	1.628.000	24.420.000		35.734.600				
	4. Lưu Bá Hiện – con																	
	5. Lưu Thị Đoài - con																	
	Là thừa kế của ông Lưu Bá Ước	31	35	222,1	LUC	222,1	0	222,1	11.105.000	2.109.950	2.221.000	33.315.000		48.750.950				
Tổng:						1.005,8	0,0	1.005,8	50.290.000	9.555.100	10.058.000	150.870.000	0	220.773.100	10.500.000	231.273.100		

**HỖ TRỢ KINH PHÍ ĐÀO TẠO NGHỀ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI TRÊN 70% DIỆN TÍCH CỦA MỘT ĐỊNH XUẤT GIAO RUỘNG NĂM 1991-1993
THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU DÂN CƯ TÂN SƠN, XÃ LIÊN SƠN, HUYỆN TÂN YÊN (ĐỢT 9)**

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/6/2024 của ủy ban nhân dân huyện Tân Yên)

STT	Họ và tên chủ sử dụng	Diện tích một định xuất (m ²)	70% của Định xuất	Diện tích thu hồi			Tổng diện tích thu hồi	Tỷ lệ	Số lao động được hỗ trợ	Số lao động đã được hỗ trợ	Số lao động được hỗ trợ còn lại	Mức hỗ trợ trên một lao động	Thành Tiền
				Diện tích thu hồi	Diện tích thu hồi ở dự án Nâng cấp đường tỉnh 298 QĐ776/QĐ-UBND ngày 25/08/2021	Diện tích thu hồi ở dự án Nâng cấp đường tỉnh 298 QĐ1329/QĐ-UBND ngày 23/08/2022							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
Thôn Chung, xã Liên Sơn													
1	1. Nguyễn Thị Bộ - vợ	480	336	620,9	313,9	141,3	1.461,0	4,35	4,00	1	3,00	3.500.000	10.500.000
	2. Lưu Bá Độ - con												
	3. Lưu Thị Thực - con												
	4. Lưu Bá Hiện – con	480	336	162,8									
	5. Lưu Thị Đoài - con												
	Là thừa kế của ông Lưu Bá Ước	480	336	222,1									
Tổng							1.461,0						10.500.000